

Số: **5003** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **28** tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh, bổ sung Phụ lục 1 tại Quyết định số 5791/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 5791/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 29/6/2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phụ lục 1, Quyết định số 5791/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020. Cụ thể:

Điều chỉnh, bổ sung 16 điểm giết mổ gia súc, gia cầm tại các huyện: Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Mê Linh, Đan Phượng, Ứng Hòa và Thị xã Sơn Tây, cụ thể như sau:

1. Huyện Mỹ Đức: Bổ sung 02 điểm giết mổ tại xã Hợp Thanh và thị trấn Đại Nghĩa.

2. Huyện Chương Mỹ: Bổ sung 03 điểm giết mổ (tại xã Đại Yên, xã Thụy Hương và xã Hồng Phong). Điều chỉnh điểm giết mổ tại xã Hữu Văn chuyển sang xã Tốt Động.

3. Huyện Thanh Oai: Bổ sung 01 điểm giết mổ tại xã Tân Ước.

4. Huyện Mê Linh: Bổ sung 01 điểm giết mổ tại xã Liên Mạc và đưa ra khỏi Quy hoạch điểm quy hoạch giết mổ tại xã Vạn Yên.

5. Huyện Đan Phượng: Bổ sung 02 điểm giết mổ tại xã Hồng Hà và Trung Châu; chuyển vị trí quy hoạch 02 điểm giết mổ tại xã Phương Đình và xã Thọ An đã có trong Quy hoạch.

6. Huyện Ứng Hòa: Bổ sung 01 điểm giết mổ tại thị trấn Vân Đình.

7. Thị xã Sơn Tây: Điều chỉnh đưa điểm giết mổ tại xã Trung Sơn Trầm ra khỏi Quy hoạch và chuyển vị trí quy hoạch điểm giết mổ tại xã Cổ Đông đã có trong Quy hoạch.

(Chi tiết Danh mục các điểm quy hoạch điều chỉnh, bổ sung kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo: Quyết định số 5791/QĐ-UBND ngày 12/12/2012, Quyết định số 5146/QĐ-UBND ngày 26/8/2013 và Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 23/4/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để b/cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: các PCVP, KT, TKBT, KG-VX, TH;
- Lưu: VT, KT (Tùy 2b).

(26500). (136)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

**DANH SÁCH CÁC HUYỆN, THỊ XÃ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG QUY HOẠCH GIẾT MỎ VÀ CHẾ BIẾN GIA SÚC, GIA CẦM
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 5003/QĐ-UBND ngày 28 / 7 /2017 của UBND Thành phố)

Huyện/thị xã	Đã phê duyệt						Nay điều chỉnh là					
	Tên cơ sở, điểm giết mổ	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Công suất giết mổ (tấn/ngày)			Tên cơ sở, điểm giết mổ	Địa chỉ	Diện tích (ha)	Công suất giết mổ (tấn/ngày)		
				Trâu	Lợn	Gia cầm				Trâu	Lợn	Gia cầm
I. Mỹ Đức			2		20	3			5	0	45	7.5
1	Điểm giết mổ Phúc Lâm	Thôn Phúc Lâm – Phúc Lâm – Mỹ Đức	0.5		15	1.5	Điểm giết mổ Phúc Lâm	Thôn Phúc Lâm – Phúc Lâm – Mỹ Đức	0.5		15	1.5
2	Điểm giết mổ Hương Sơn	Thôn Tiên Mai – Hương Sơn – Mỹ Đức	0.5		5	1.5	Điểm giết mổ Hương Sơn	Thôn Tiên Mai – Hương Sơn – Mỹ Đức	0.5		5	1.5
3							Điểm giết mổ Hợp Thanh	Xứ đồng Đầm Mảnh, thôn Vài, xã Hợp Thanh	2		20	3.5
4							Điểm giết mổ Thị trấn Đại Nghĩa	Xứ đồng Sau Hàng, thôn Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa	2		5	1
II. Chương Mỹ			1.1		20	3			3.3	0	117	7.5
1	Điểm giết mổ Nam Phương Tiến	Nam Phương Tiến-Chương Mỹ	0.5		5	1.5	Điểm giết mổ Nam Phương Tiến	Nam Phương Tiến-Chương Mỹ	0.5		5	1.5

2	Điểm giết mổ Hữu Văn	Hữu Văn- Chương Mỹ	0.6	15	1.5	Điểm giết mổ tại xã Tốt Động	khu Đồng Từ, xóm Và, xã Tốt Động	0.8	96		
3						Điểm giết mổ gia cầm Đại Yên	Khu Gò Bà, xã Đại Yên	1		6	
4						Điểm giết mổ gia súc Thụy Hương	Khu Đám Mạ, Đồng Ao, thôn Tân Mỹ, xã Thụy Hương	0.5		8	
5						Điểm giết mổ Hồng Phong	Khu Dạ Lợn - Thôn Thượng, xã Hồng Phong	0.5		8	
III. Thanh Oai			1	6	1.5			1.65	0	10	1.6
1	Điểm giết mổ Phương Trung	Đồng Ngang Gót - Phương Trung - Thanh Oai	0.5	3	0.8	Điểm giết mổ Phương Trung	Đồng Ngang Gót - Phương Trung - Thanh Oai	0.5		3	0.8
2	Điểm giết mổ Hồng Dương	Thôn Hoàng Trung - Hồng Dương - Thanh Oai	0.5	3	0.8	Điểm giết mổ Hồng Dương	Thôn Hoàng Trung - Hồng Dương - Thanh Oai	0.5		3	0.8
3						Điểm giết mổ tại xã Tân Ước	Xứ đồng Vây Tri - Thanh Mai thuộc thôn Tri Lễ, xã Tân Ước	0.65		4	
IV. Mê Linh			1	10	3			1		13	1.5
1	Điểm giết mổ Văn Khê	Văn Khê-Mê Linh	0.5	5	1.5	Điểm giết mổ Văn Khê	Văn Khê-Mê Linh	0.5		5	1.5
2	Điểm giết mổ Vạn Yên	Vạn Yên-Mê Linh	0.5	5	1.5	Điểm giết mổ tại xã Liên Mạc	thôn Bồng Mạc, xã Liên Mạc	0.5		8	

V. Đan Phượng			1	10	3			2.33		27.6	3
1	Điểm giết mổ Phương Đình	Ven đê La Thạch - Phương Đình - Đan Phượng	0.5	5	1.5	Điểm giết mổ Phương Đình	Xứ đồng Đặc 4, thôn Dịch Trung, xã Phương Đình	0.33		5	1.5
2	Điểm giết mổ Thọ An	Cụm 1 - Thọ An - Đan Phượng	0.5	5	1.5	Điểm giết mổ Thọ An	Xứ đồng Nải Hát Giang, thôn Tân Sơn, xã Thọ An	0.7		5	1.5
3						Điểm giết mổ tại xã Hồng Hà	thôn Bá Nội, xã Hồng Hà	0.3		5.6	
4						Điểm giết mổ tại Trung Châu	Khu lò gạch cũ, cụm 5, xã Trung Châu	1		12	
VI. Ứng Hòa			0.9	10	3			1.9		26	11
1	Điểm giết mổ Hòa Nam	Thôn Dư Xá Thượng - Hòa Nam - Ứng Hòa	0.5	5	1.5	Điểm giết mổ Hòa Nam	Thôn Dư Xá Thượng - Hòa Nam - Ứng Hòa	0.5		5	1.5
2	Điểm giết mổ Phương Tú	Phương Tú - Ứng Hòa	0.4	5	1.5	Điểm giết mổ Phương Tú	Phương Tú - Ứng Hòa	0.4		5	1.5
3						Điểm giết mổ tại thị trấn Vân Đình	Xứ đồng Mới, thôn Vân Đình, thị trấn Vân Đình	1		16	8
VILTX. Sơn Tây			1	8	3			1	3.6	16	4
1	Điểm giết mổ Cổ Đông	Thôn Ngọc Kiên - Cổ Đông - Sơn Tây	0.5	5.0	1.5	Điểm giết mổ Cổ Đông	Gò Giữa - Đồng Sy - thôn Trại Láng - xã Cổ Đông	1	3.6	16	4
2	Điểm giết mổ Trung Sơn Trầm	Khu Đầm Vạc - Trung Sơn Trầm - Sơn Tây	0.5	3.0	1.5						

